



BẢN TIN

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM



- ◆ Bộ Công Thương gia hạn thời hạn rà soát nhà xuất khẩu mới trong vụ việc áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía (mã vụ việc: NR04.AC02.AD13-AS01)



- ◆ Cục Phòng vệ thương mại thông báo kết thúc điều tra rà soát việc áp dụng biện pháp CBPG đối với một số sản phẩm thép hình chữ H có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a (Mã vụ việc: ER01.AD12)

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

Số 54 Hai Bà Trưng, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội

www.trav.gov.vn; E-mail: ciew@moit.gov.vn



NỘI DUNG CHÍNH

TIN TRONG NƯỚC

- ◆ Bộ Công Thương gia hạn thời hạn rà soát nhà xuất khẩu mới trong vụ việc áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía (mã vụ việc: NR04.AC02.AD13-AS01) **3**
- ◆ Cục Phòng vệ thương mại thông báo kết thúc điều tra rà soát việc áp dụng biện pháp CBPG đối với một số sản phẩm thép hình chữ H có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a (Mã vụ việc: ER01.AD12) **4**
- ◆ Nam Phi chấm dứt điều tra chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá đối với lớp xe ô-tô, xe buýt và xe tải **5**
- ◆ Bộ Công Thương áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại tạm thời đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa **8**

TIN NƯỚC NGOÀI

- ◆ EU khởi xướng điều tra tự vệ đối với sản phẩm thép điện kỹ thuật nhập khẩu **10**
- ◆ Ca-na-đa ban hành kết luận cuối cùng điều tra chống bán phá giá đối với ống thép dẫn dầu từ 5 quốc gia **11**
- ◆ Ấn Độ khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm hóa chất phenol nhập khẩu từ Ả-rập Xê-út và nhiều quốc gia **12**
- ◆ Trung Quốc khởi xướng hai cuộc điều tra thương mại đối với Hoa Kỳ **13**
- ◆ Bra-xin áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời có thời hạn 5 năm đối với nhựa PE từ Hoa Kỳ và Ca-na-đa **14**
- ◆ Hàn Quốc đề xuất áp thuế chống bán phá giá lên tới 19,85% đối với rô-bốt công nghiệp nhập khẩu từ Trung Quốc và Nhật Bản **15**
- ◆ Cơ quan Phòng vệ thương mại Vương quốc Anh ban hành kết luận đối với ba cuộc rà soát hạn ngạch thuế quan về biện pháp tự vệ thép **16**

THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ◆ Tình hình xuất khẩu mặt hàng thủy tinh nghiền vào thị trường In-đô-nê-xi-a **17**

BỘ CÔNG THƯƠNG GIA HẠN THỜI HẠN RÀ SOÁT NHÀ XUẤT KHẨU MỚI TRONG VỤ VIỆC ÁP DỤNG BIỆN PHÁP CHỐNG LẤN TRÁNH BIỆN PHÁP PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI ĐỐI VỚI MỘT SỐ SẢN PHẨM ĐƯỜNG MÍA (MÃ VỤ VIỆC: NR04.AC02.AD13-AS01)

Ngày 31 tháng 12 năm 2025, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 3804/QĐ-BCT về việc rà soát nhà xuất khẩu mới trong vụ việc áp dụng biện pháp chống lấn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía (mã vụ việc: NR04.AC02.AD13-AS01).

Để có thêm thời gian xem xét toàn diện, khách quan những vấn đề liên quan đến vụ việc, căn cứ quy định tại Điều 82 và Điều 90 Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14, ngày 27 tháng 3 năm 2026, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 570/QĐ-BCT gia hạn thời hạn rà soát nhà xuất khẩu mới trong vụ việc áp dụng biện pháp chống lấn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía (mã vụ việc: NR04.AC02.AD13-AS01) thêm 03 tháng, theo đó thời hạn kết thúc điều tra vụ việc là ngày 30 tháng 6 năm 2026.

Thông tin liên hệ:

Phòng Điều tra bán phá giá và trợ cấp

Cục Phòng vệ thương mại – Bộ Công Thương

Địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, Cửa Nam, Hà Nội, Việt Nam

Email: phungltk@moit.gov.vn.

Cơ quan điều tra thông báo để các bên liên quan được biết./.

CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI THÔNG BÁO KẾT THÚC ĐIỀU TRA RÀ SOÁT VIỆC ÁP DỤNG BIỆN PHÁP CBPG ĐỐI VỚI MỘT SỐ SẢN PHẨM THÉP HÌNH CHỮ H CÓ XUẤT XỨ TỪ MA-LAI-XI-A (MÃ VỤ VIỆC: ER01.AD12)

Ngày 08 tháng 7 năm 2025, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 1978/QĐ-BCT về việc rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp CBPG đối với một số sản phẩm thép hình chữ H có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a (Mã vụ việc: ER01.AD12).

Căn cứ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 82 Luật Quản lý ngoại thương 2017 quy định về thời hạn rà soát việc áp dụng biện pháp CBPG: “*Thời hạn rà soát cuối kỳ là không quá 09 tháng kể từ ngày có quyết định rà soát, trong trường hợp cần thiết có thể gia hạn một lần nhưng không quá 03 tháng*”. Theo đó, thời hạn điều tra rà soát của vụ việc này sẽ kết thúc vào ngày 08 tháng 4 năm 2026.

Căn cứ theo Điều 15 Nghị định 86/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại quy định:

“Cơ quan điều tra thông báo công khai về việc kết thúc điều tra áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại, kết thúc rà soát việc áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại, kết thúc điều tra áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại, kết thúc rà soát việc áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại ít nhất 07 ngày trước khi hết thời hạn điều tra, rà soát và ngừng tiếp nhận các ý kiến, thông tin, tài liệu do các bên liên quan cung cấp kể từ thời điểm thông báo”.

Căn cứ vào quy định trên, Cục Phòng vệ thương mại thông báo công khai về việc kết thúc điều tra rà soát đối với vụ việc ER01.AD12 và ngừng tiếp nhận các ý kiến, thông tin, tài liệu do các bên liên quan cung cấp kể từ thời điểm của

thông báo này. Trong thời hạn 20 ngày sau khi thông báo về việc kết thúc rà soát, Cơ quan điều tra sẽ ban hành kết luận rà soát.

Cơ quan điều tra trân trọng thông báo./.

Cán bộ phụ trách: Vũ Diệu Linh; ĐT: 0962077289;

Email: linhvd@moit.gov.vn

**NAM PHI CHẤM DỨT ĐIỀU TRA CHỐNG LẤN TRÁNH
THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI LỚP XE Ô-TÔ,
XE BUÝT VÀ XE TẢI**

Ngày 27 tháng 3 năm 2026, Ủy ban Quản lý Thương mại Quốc tế Nam Phi (ITAC - Cơ quan điều tra phòng vệ thương mại của Nam Phi) đã đăng Công báo chấm dứt điều tra chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá đối với lớp xe ô-tô, xe buýt và xe tải nhập khẩu từ Campuchia, Thái Lan và Việt Nam, cụ thể như sau:

1. Thông tin chung về vụ việc

- *Ngày khởi xướng*: ngày 20 tháng 9 năm 2024, ITAC đã khởi xướng điều tra vụ việc theo đề nghị của Nguyên đơn - Hiệp hội các nhà sản xuất lớp xe Nam Phi;

- *Hàng hóa bị điều tra*: lớp xe ô-tô, xe buýt và xe tải thuộc mã HS 4011.10.01, 4011.10.03, 4011.10.05, 4011.10.07, 4011.10.09, 4011.20.16, 4011.20.18 và 4011.20.26;

- *Thời kỳ điều tra CBPG*: 01/11/2022 - 31/5/2024;

- *Thời kỳ điều tra lẩn tránh thuế CBPG*: 01/08/2022 - 31/7/2024;

- *Các doanh nghiệp có liên quan*: trong vụ việc này, ITAC đã xác định có 06 doanh nghiệp Việt Nam trả lời Bản câu hỏi điều tra ban đầu. Tuy nhiên, sau đó ITAC đã gửi yêu cầu cung cấp thông tin bổ sung (Deficiency letter) đến 06 công

ty trên và chỉ có 03 doanh nghiệp Việt Nam nộp thông tin trả lời. 02/03 công ty hợp tác đầy đủ đã được ITAC tiến hành thẩm tra tại chỗ vào tháng 02 năm 2025.

- *Kết luận sơ bộ*: ngày 30 tháng 5 năm 2025, ITAC đã ban hành Kết luận sơ bộ trong vụ việc, cụ thể: 02/03 công ty hợp tác và trả lời đầy đủ bản câu hỏi được kết luận không lẫn tránh thuế CBPG do chưa thành lập trong cuộc điều tra ban đầu với Trung Quốc và không bán trong nước hoặc xuất khẩu sản phẩm bị điều tra sang SACU trong giai đoạn điều tra; 01 công ty còn lại bị kết luận có lẫn tránh thuế CBPG và bị áp mức thuế 8,78%. Các công ty còn lại của Việt Nam do không hợp tác đầy đủ với ITAC nên bị nhận mức thuế toàn quốc trong vụ việc điều tra gốc đối với Trung Quốc là 41,47%.

2. Nội dung Thông báo chấm dứt điều tra

Trong Thông báo chấm dứt điều tra, ITAC đã nêu nguyên nhân của việc này là do Bộ trưởng Bộ Thương mại, Công nghiệp và Ủy ban đã không phê duyệt khuyến nghị của Ủy ban mà thay vào đó chỉ đạo rằng vụ việc phải được chuyển lại để xem xét. Do thời hạn 18 tháng được quy định để hoàn tất việc rà soát chống lẫn tránh theo Quy định Chống bán phá giá của Nam Phi đã hết, Bộ trưởng tiếp tục chỉ đạo rằng quy trình phải được khởi động lại từ đầu. Các lý do chi tiết cho quyết định của Bộ trưởng sẽ được công bố cùng với Kết luận Cuối cùng của ITAC.

Do đó, theo Quy định Chống bán phá giá, ITAC không được phép tiếp tục cuộc điều tra hoặc áp dụng thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm liên quan.

Việc chấm dứt này có hiệu lực ngay lập tức kể từ ngày công bố thông báo này, và cuộc điều tra theo đó chính thức kết thúc. Kết quả của việc chấm dứt cuộc điều tra này là sẽ không áp dụng thuế chống lẫn tránh đối với hàng nhập khẩu lớp khí nén mới bằng cao su, loại dùng cho xe ô tô, xe buýt hoặc xe tải, thông qua việc chuyển tải từ Trung Quốc qua Campuchia, Thái Lan và Việt Nam.

Trường hợp cần thiết, Bộ trưởng Thương mại, Công nghiệp và Cạnh tranh Nam Phi yêu cầu ITAC xem xét khởi động lại quy trình điều tra.



(Thông báo Số 54419 trên truy cập tại đường link: www.gpwoonline.co.za).

3. Một số lưu ý, khuyến nghị

Việc chấm dứt điều tra trên của ITAC là kết quả tích cực cho các doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam. Tuy nhiên, các doanh nghiệp cũng cần theo dõi khả năng ITAC khởi xướng lại vụ việc theo chỉ đạo của Bộ trưởng, do đó Cục PVTM khuyến nghị Hiệp hội và doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu liên quan:

- Chủ động theo dõi khả năng ITAC khởi xướng lại vụ việc theo chỉ đạo của Bộ trưởng Nam Phi và chuẩn bị sẵn phương án ứng phó khi cần thiết.
- Tiếp tục phối hợp, cập nhật thông tin cho Cục PVTM để nhận được hỗ trợ kịp thời trong trường hợp cơ quan điều tra Nam Phi khởi động lại quy trình điều tra.

Thông tin chi tiết liên hệ:

Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công thương, 54 Hai Bà Trưng, Hà Nội (Chuyên viên phụ trách: Bùi Anh Dũng)

E-mail: dungban@moit.gov.vn, nganha@moit.gov.vn.

BỘ CÔNG THƯƠNG ÁP DỤNG BIỆN PHÁP CHỐNG LẤN TRÁNH BIỆN PHÁP PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI TẠM THỜI ĐỐI VỚI MỘT SỐ SẢN PHẨM THÉP CÁN NÓNG CÓ XUẤT XỨ TỪ CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA

Ngày 02 tháng 4 năm 2026, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 612/QĐ-BCT về việc áp dụng biện pháp chống lấn tránh biện pháp phòng vệ thương mại tạm thời đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (Trung Quốc). Theo đó, biện pháp chống lấn tránh biện pháp PVTM tạm thời được áp dụng cho một số sản phẩm thép cán nóng có chiều rộng lớn hơn 1.880mm và nhỏ hơn hoặc bằng 2.300mm có xuất xứ từ Trung Quốc trên cơ sở mức thuế CBPG được quy định tại Quyết định số 1959/QĐ-BCT ngày 04 tháng 7 năm 2025 là 27,83%.

Quyết định áp dụng biện pháp chống lấn tránh biện pháp phòng vệ thương mại được ban hành trên cơ sở quá trình điều tra được thực hiện một cách khách quan, minh bạch theo đúng các quy định pháp luật về phòng vệ thương mại của Việt Nam.

Kết quả điều tra sơ bộ cho thấy có hành vi lấn tránh biện pháp PVTM đối với sản phẩm thép cán nóng có chiều rộng lớn hơn 1.880mm và nhỏ hơn hoặc bằng 2.300mm xuất xứ từ Trung Quốc thông qua thay đổi không đáng kể hàng hóa bị áp dụng biện pháp PVTM theo Quyết định số 1959/QĐ-BCT, đồng thời có tồn tại thiệt hại của ngành sản xuất trong nước do tác động của hàng hóa nhập khẩu bị điều tra lấn tránh biện pháp PVTM gia tăng nhanh và mạnh từ Trung Quốc cũng như các chỉ số kinh tế cho thấy hiệu quả của biện pháp CBPG đối với sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Trung Quốc hiện đang bị suy giảm do tác động của hàng hóa nhập khẩu bị điều tra lấn tránh biện pháp PVTM.

Theo số liệu do Bộ Công Thương tổng hợp từ cơ quan hải quan, lượng nhập khẩu hàng hóa bị điều tra lấn tránh biện pháp PVTM có sự gia tăng tuyệt đối sau khi Bộ Công Thương ban hành Quyết định khởi xướng điều tra vụ việc

ban đầu. Đặc biệt, sau khi Quyết định số 1959/QĐ-BCT có hiệu lực, lượng nhập khẩu thép cán nóng có chiều rộng lớn hơn 1.880mm và nhỏ hơn hoặc bằng 2.300mm từ Trung Quốc vẫn tiếp tục gia tăng một cách đáng kể. Do vậy, Bộ Công Thương đã quyết định áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại tạm thời nhằm ngăn chặn lượng nhập khẩu thép cán nóng bị điều tra chống lẩn tránh gia tăng nhanh, mạnh có thể gây ra thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước trong thời gian tới.

Theo quy định của Luật Quản lý ngoại thương, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục làm việc với các bên liên quan để thu thập, xác minh thông tin, tài liệu do các bên liên quan cung cấp và đưa ra kết luận cuối cùng trên cơ sở đánh giá tác động toàn diện của vụ việc.



EU KHỞI XƯƠNG ĐIỀU TRA TỰ VỆ ĐỐI VỚI SẢN PHẨM THÉP ĐIỆN KỸ THUẬT NHẬP KHẨU

Uy ban châu Âu (EC) khởi xướng điều tra tự vệ đối với sản phẩm thép điện kỹ thuật, bao gồm thép silic cán phẳng định hướng và các bộ phận thép dùng cho máy biến áp và cuộn cảm.

Theo EC, các nhà sản xuất trong EU đang đối mặt với áp lực nhập khẩu gia tăng, đặc biệt từ Trung Quốc, trong bối cảnh dư thừa công suất toàn cầu ngày càng gia tăng, gây khó khăn cho ngành sản xuất trong khối. Trên cơ sở kết luận điều tra, EC có thể đề xuất áp dụng biện pháp tự vệ trong vòng 4–5 tháng nếu đủ điều kiện. Trong trường hợp biện pháp được áp dụng chính thức có thể được ban hành sau đó khoảng 200 ngày.

Hiện nay, sản phẩm này đã bị áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với hàng nhập khẩu từ một số quốc gia, bao gồm Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Nga và Hoa Kỳ. Tuy nhiên, sản phẩm chưa thuộc phạm vi áp dụng của các biện pháp tự vệ thép hiện hành của EU.

Theo Hiệp hội Thép châu Âu (EUROFER), nhập khẩu thép vào EU tăng 14% trong năm 2025, trong đó nhập khẩu thép thành phẩm tăng 9%. Diễn biến này khiến cán cân thương mại thép của EU tiếp tục gia tăng chênh lệch, với mức thâm hụt khoảng 2 triệu tấn/tháng, trong đó khoảng 1,2 triệu tấn thép thành phẩm.

Năm 2025, sản lượng thép thô của EU giảm xuống mức thấp kỷ lục 125,8 triệu tấn, so với 130 triệu tấn của năm trước. Nhu cầu thép của EU được dự báo chỉ tăng 1,3% trong năm 2026, chủ yếu do nhu cầu thấp, chưa phản ánh sự phục hồi thực chất của thị trường.

Ông Axel Eggert, Tổng Giám đốc EUROFER, cho biết sản lượng thép của EU đang có xu hướng giảm, trong khi tỷ trọng nhập khẩu trong thị trường EU ngày càng gia tăng. Ông nhấn mạnh EU cần sớm triển khai các biện pháp thương mại phù hợp nhằm bảo vệ năng lực sản xuất trong nước và thúc đẩy đầu tư xanh.

Tổng hợp từ <https://mining.com.au>

CA-NA-ĐA BAN HÀNH KẾT LUẬN CUỐI CÙNG ĐIỀU TRA CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI ỚNG THÉP DẪN DẦU TỪ 5 QUỐC GIA

Cơ quan Dịch vụ Biên giới Ca-na-đa (CBSA) đã ban hành kết luận cuối cùng trong vụ điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm ống thép dẫn dầu (OCTG) có xuất xứ hoặc được xuất khẩu từ Mê-hi-cô, Phi-líp-pin, Thổ Nhĩ Kỳ, Hàn Quốc và Hoa Kỳ theo quy định của Luật Các biện pháp nhập khẩu đặc biệt (SIMA). Vụ việc được khởi xướng trên cơ sở đơn kiện của các nhà sản xuất trong nước gồm EVRAZ Inc. NA Ca-na-đa và Welded Tube of Ca-na-đa Corporation.

Theo kết luận của CBSA, biên độ phá giá được xác định ở các mức khác nhau đối với từng doanh nghiệp xuất khẩu. Cụ thể, doanh nghiệp Tubos de Acero de Mexico S.A. (Mê-hi-cô) chịu mức 30,7%; các nhà xuất khẩu khác của Phi-líp-pin chịu mức cao nhất 57,5%, trong khi



Công ty HLD Clark Steel Pipe Co. Ltd. được xác định riêng ở mức 16,7%. Đối với các doanh nghiệp khác, Hyundai Steel Pipe Co. Ltd. (Hàn Quốc) chịu mức 13,6%; Maverick Tube Corporation (Hoa Kỳ) 13,9%; và Borusan Birleşik Boru Fabrikalari Sanayi Ve Ticaret A.Ş. (Thổ Nhĩ Kỳ) chịu mức thấp nhất 11,0%.

Theo quy trình điều tra, Tòa Thương mại Quốc tế Ca-na-đa (CITT) sẽ ban hành kết luận trước ngày 21/4/2026. Trong trường hợp có thiệt hại đáng kể đối với ngành sản xuất trong nước, cơ quan có thẩm quyền sẽ chính thức áp dụng thuế chống bán phá giá đối với các sản phẩm trên.

Tổng hợp từ yieh.com

ẤN ĐỘ KHỞI XƯƠNG ĐIỀU TRA CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI SẢN PHẨM HÓA CHẤT PHENOL NHẬP KHẨU TỪ Ả-RẬP-XÊ-ÚT VÀ NHIỀU QUỐC GIA

Bộ Thương mại và Công nghiệp Ấn Độ đã ban hành thông báo khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm hóa học phenol (mã HS: 29071110 và 29071190) có xuất xứ hoặc được nhập khẩu từ Ả-rập Xê-út, Xinh-ga-po, Nam Phi, Hàn Quốc, Thái Lan, Hoa Kỳ và Đài Loan (Trung Quốc).



Vụ việc được khởi xướng dựa trên cơ sở đơn kiện của các doanh nghiệp sản xuất trong nước gồm Deepak Phenolics Limited và Hindustan Organic Chemicals Ltd, với cáo buộc rằng phenol nhập khẩu đang được bán phá giá và gây thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất nội địa.

Theo thông báo, thời kỳ điều tra bán phá giá được xác định từ ngày 01/01/2025 đến 31/12/2025. Trong khi đó, thời kỳ đánh giá thiệt hại bao gồm các năm tài chính 2022–2023, 2023–2024, 2024–2025 và giai đoạn điều tra.

Cơ quan điều tra yêu cầu các bên liên quan nộp thông tin, dữ liệu liên quan thông qua hệ thống trực tuyến (<https://setu.dgtr.gov.in>) trong vòng 37 ngày kể từ ngày khởi xướng điều tra.

Tổng hợp từ news.chemnet.com

TRUNG QUỐC KHỞI XƯƠNG HAI CUỘC ĐIỀU TRA THƯƠNG MẠI ĐỐI VỚI HOA KỲ

Bộ Thương mại Trung Quốc ngày 27/3 thông báo đã khởi xướng hai cuộc điều tra nhằm vào các biện pháp và thực tiễn thương mại của Hoa Kỳ mà nước này cho là cản trở dòng chảy hàng hóa Trung Quốc vào thị trường Hoa Kỳ. Đáng chú ý, Trung Quốc không đưa ra biện pháp trả đũa ngay lập tức đối với các động thái của Hoa Kỳ được công bố trước đó trong tháng.

Động thái này diễn ra trong bối cảnh quan hệ thương mại giữa hai nước tạm thời ổn định sau cuộc gặp giữa Tổng thống Donald Trump và Chủ tịch Tập Cận Bình vào tháng 10 năm ngoái. Phía Hoa Kỳ cũng cho biết Tổng thống Trump dự kiến sẽ thăm Bắc Kinh vào giữa tháng 5, như một phần trong nỗ lực tái thiết quan hệ tại khu vực châu Á – Thái Bình Dương.

Hai cuộc điều tra của Trung Quốc dự kiến hoàn tất trong vòng 6 tháng (có thể gia hạn) và được tiến hành trên cơ sở “có đi có lại”, nhằm đáp trả hai cuộc điều tra theo Điều 301 của Hoa Kỳ đối với Trung Quốc.

Nội dung điều tra tập trung vào các biện pháp của Hoa Kỳ bị cho là làm gián đoạn chuỗi cung ứng và chuỗi công nghiệp toàn cầu, đồng thời cản trở thương mại các sản phẩm xanh. Trung Quốc cho rằng các biện pháp này không chỉ hạn chế hoặc cấm hàng hóa Trung Quốc vào Hoa Kỳ, mà còn hạn chế xuất khẩu công nghệ cao của Mỹ sang Trung Quốc. Ngoài ra, một số chính sách của Hoa Kỳ cũng bị cho là làm chậm quá trình triển khai các dự án năng lượng mới và ảnh hưởng đến lợi ích của doanh nghiệp Trung Quốc.

Trung Quốc khẳng định sẽ áp dụng các biện pháp phù hợp để bảo vệ quyền và lợi ích của mình dựa trên kết quả điều tra.

Trước đó, Hoa Kỳ đã khởi xướng điều tra về tình trạng dư thừa công suất công nghiệp đối với 16 đối tác thương mại, bao gồm Trung Quốc, cũng như điều

tra về lao động cưỡng bức đối với 60 đối tác thương mại. Trung Quốc đã bày tỏ quan ngại tại các cuộc đàm phán song phương và tiếp tục nhấn mạnh lập trường này trong các cuộc tiếp xúc gần đây, đồng thời cho biết sẵn sàng tăng cường hợp tác kinh tế – thương mại với Hoa Kỳ.

Tổng hợp từ Reuters

BRA-XIN ÁP DỤNG THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ TẠM THỜI CÓ THỜI HẠN 5 NĂM ĐỐI VỚI NHỰA PE TỪ HOA KỲ VÀ CA-NA-ĐA

Uỷ ban Thương mại nước ngoài Bra-xin (Gecex) đã quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá chính thức đối với sản phẩm polyethylene (PE) nhập khẩu từ Hoa Kỳ và Ca-na-đa trong thời hạn 5 năm, đồng thời giữ nguyên mức thuế chống bán phá giá tạm thời được áp dụng từ tháng 8/2025.

Theo quyết định được thông qua tại cuộc họp của Gecex, mức thuế chống bán phá giá đối với nhựa PE nhập khẩu từ Hoa Kỳ được ấn định ở mức 199,04 USD/tấn, trong khi mức thuế đối với hàng nhập khẩu từ Ca-na-đa là 238,49 USD/tấn. Đây là các mức thuế tạm thời đã được áp dụng trong giai đoạn từ tháng 8/2025 đến tháng 2/2026.

Gecex cho biết, tại cuộc họp này, cơ quan cũng quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá chính thức trong thời hạn 5 năm đối với ethanamine có xuất xứ từ Trung Quốc, cũng như nhựa PE có xuất xứ từ Hoa Kỳ và Ca-na-đa. Đối với mặt hàng PE, Gecex đã quyết định, vì lợi ích công cộng, giảm mức thuế chống bán phá giá xuống bằng mức thuế tạm thời đã được áp dụng trong 6 tháng, nhằm hạn chế phát sinh thêm tác động đến chuỗi sản xuất hạ nguồn.

Quyết định áp thuế chống bán phá giá chính thức thể hiện sự điều chỉnh đáng kể so với biên độ bán phá giá do Cơ quan Phòng vệ thương mại Bra-xin (Decom) xác định vào tháng 2/2026. Theo đó, biên độ đối với PE nhập khẩu từ Hoa Kỳ được xác định ở mức 734,32 USD/tấn.

Đối với Ca-na-đa, biên độ bán phá giá được xác định trong khoảng từ 232 USD/tấn đến 264,99 USD/tấn, tương đối gần với mức thuế tạm thời và phù hợp hơn với kỳ vọng của ngành sản xuất.

Ngoài thuế chống bán phá giá nêu trên, Bra-xin hiện vẫn duy trì mức thuế nhập khẩu 20% đối với PE từ Hoa Kỳ và Ca-na-đa, áp dụng song song với biện pháp chống bán phá giá.

Vụ việc điều tra chống bán phá giá ban đầu được khởi xướng vào năm 2024 theo đơn kiện của nhà sản xuất nhựa Braskem tại Bra-xin.

Tổng hợp từ icis.com

HÀN QUỐC ĐỀ XUẤT ÁP THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ LÊN TỚI 19,85% ĐỐI VỚI RÔ-BỐT CÔNG NGHIỆP NHẬP KHẨU TỪ TRUNG QUỐC VÀ NHẬT BẢN

Ủy ban Thương mại Hàn Quốc dự kiến đề xuất Bộ trưởng Tài chính Hàn Quốc áp thuế chống bán phá giá lên tới 19,85% đối với rô-bốt công nghiệp nhập khẩu từ Trung Quốc và Nhật Bản. Theo đề xuất, mức thuế chống bán phá giá dự kiến dao động từ 17,45% đến 18,64% đối với hàng hóa nhập khẩu từ Nhật Bản và từ 15,96% đến 19,85% đối với hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc.

Trước đó, vào tháng 3 năm ngoái, công ty Hyundai Robotics của Hàn Quốc đã nộp đơn kiện, cáo buộc các doanh nghiệp như FANUC và Yaskawa Electric của Nhật Bản, cùng với KURA Robotics Guangdong – công ty con của Midea Group, Shanghai ABB Engineering và Kawasaki Heavy Industries xuất Trung Quốc, đã bán các loại rô-bốt công nghiệp dạng khớp nối thẳng đứng (từ 4 trục trở lên) vào thị trường Hàn Quốc với mức giá thấp bất thường.

Kể từ tháng 11 năm ngoái, Ủy ban Thương mại Hàn Quốc đã áp dụng mức thuế chống bán phá giá tạm thời từ 21,17% đến 43,6% đối với các sản phẩm nêu trên.

CƠ QUAN PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI VƯƠNG QUỐC ANH BAN HÀNH KẾT LUẬN ĐỐI VỚI BA CUỘC RÀ SOÁT HẠN NGẠCH THUẾ QUAN VỀ BIỆN PHÁP TỰ VỆ THÉP

Ngày 31/3/2026, Cơ quan Phòng vệ thương mại Vương Quốc Anh (TRA) đã ban hành kết luận đối với ba cuộc rà soát hạn ngạch thuế quan (TRQ) trong khuôn khổ biện pháp tự vệ đối với thép của Vương quốc Anh. Các thay đổi sẽ có hiệu lực từ ngày 1/4/2026.



Trong cuộc rà soát thứ nhất, TRA quyết định duy trì các mức hạn ngạch thuế quan hiện hành đối với nhóm sản phẩm thép thuộc danh mục 4 và 7, bao gồm thép tấm phủ kim loại và thép tấm quarto hợp kim và không hợp kim, nhằm bảo vệ các nhà sản xuất thép trong nước trước nguy cơ thiệt hại.

Đối với cuộc rà soát thứ hai, TRA quyết định điều chỉnh một phần đối với danh mục 12A (thép thanh hợp kim và thép hình nhẹ), theo đó loại bỏ 3 trong số 8 mã hàng do không có bằng chứng về sản xuất trong nước trong giai đoạn điều tra.

Trong cuộc rà soát thứ ba, TRA xem xét trường hợp miễn trừ dành cho các nước đang phát triển (DCE) của Thổ Nhĩ Kỳ đối với sản phẩm thuộc danh mục 4. Do lượng nhập khẩu từ Thổ Nhĩ Kỳ vượt ngưỡng cho phép, TRA đã đề xuất áp dụng hạn ngạch riêng theo quốc gia đối với Thổ Nhĩ Kỳ.

Tổng hợp từ Steel News

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU MẶT HÀNG THỦY TINH NGHIÊN VÀO THỊ TRƯỜNG IN-ĐÔ-NÊ-XI-A

1. Mô tả mặt hàng thủy tinh nghiền

Mặt hàng thủy tinh nghiền (Frit) là một loại nguyên liệu thứ cấp có giá trị, được tạo ra từ quá trình thu gom, phân loại và nghiền nhỏ các sản phẩm thủy tinh phế liệu như chai, lọ, kính cửa sổ, kính xe, bóng đèn, hoặc thủy tinh thừa từ quá trình sản xuất công nghiệp. Quá trình xử lý thủy tinh nghiền thường bao gồm các bước: làm sạch thủy tinh phế liệu để loại bỏ tạp chất (như nhãn dán, kim loại, nhựa), phân loại theo màu sắc (trong, nâu, xanh lá, xanh dương...), sau đó được nghiền nhỏ bằng các thiết bị chuyên dụng như máy nghiền bi, máy nghiền búa hoặc máy nghiền côn. Kết quả thu được là các hạt thủy tinh có kích thước đa dạng từ vài milimet đến vài micromet, có thể được tiếp tục sàng lọc để phân loại theo nhu cầu sử dụng cụ thể.

Về thành phần hóa học, thủy tinh nghiền chủ yếu bao gồm silica (SiO_2) – chiếm phần lớn khối lượng, cùng với các oxit kim loại như oxit natri (Na_2O), oxit canxi (CaO), oxit nhôm (Al_2O_3), oxit kali (K_2O) và một số hợp chất khác tùy thuộc vào loại thủy tinh gốc. Các đặc tính vật lý nổi bật của thủy tinh nghiền bao gồm độ bền cơ học cao, khả năng kháng hóa chất, không thấm nước, chống mài mòn, chịu nhiệt tốt và không phản ứng sinh học. Chính vì vậy, thủy tinh nghiền được ứng dụng rất đa dạng trong nhiều lĩnh vực công nghiệp.

Trong ngành xây dựng, thủy tinh nghiền được sử dụng như một loại cốt liệu thay thế hoặc phụ gia trong bê tông, gạch không nung, xi măng và vật liệu cách âm, cách nhiệt. Khi trộn với bê tông, thủy tinh nghiền không chỉ giúp cải thiện tính chất cơ học mà còn góp phần tăng tính thẩm mỹ cho bề mặt sản phẩm nhờ khả năng phản xạ ánh sáng tốt. Trong ngành sơn và mực in, thủy tinh nghiền mịn được dùng làm chất độn giúp tăng độ bền và độ phủ. Trong lĩnh vực xử lý môi trường, thủy tinh nghiền có thể được sử dụng làm vật liệu lọc nước nhờ khả năng kháng khuẩn và không phản ứng hóa học với các chất ô nhiễm. Ngoài ra, nó còn

được ứng dụng trong sản xuất vật liệu mài mòn (như hạt mài trong công nghiệp phun cát), sản phẩm gốm sứ, men, gạch trang trí và thậm chí trong ngành nghệ thuật làm tranh ghép từ hạt thủy tinh.

Từ góc độ môi trường và phát triển bền vững, việc tái chế thủy tinh phế liệu thành thủy tinh nghiền mang lại nhiều lợi ích. Nó không chỉ giúp giảm khối lượng chất thải rắn đô thị, tiết kiệm không gian chôn lấp mà còn góp phần giảm phát thải khí nhà kính do hạn chế khai thác nguyên liệu tự nhiên và tiết kiệm năng lượng so với sản xuất thủy tinh từ nguyên liệu thô. Bên cạnh đó, thủy tinh có thể tái chế gần như vô hạn mà không làm mất đi chất lượng, do đó, việc phát triển chuỗi giá trị sử dụng thủy tinh nghiền đang được nhiều quốc gia quan tâm như một giải pháp thúc đẩy kinh tế tuần hoàn và giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường. Với xu hướng phát triển công nghiệp xanh và công nghệ vật liệu mới, mặt hàng thủy tinh nghiền đang ngày càng khẳng định vai trò là một nguyên liệu chiến lược có giá trị cả về mặt kinh tế lẫn môi trường.

Quy trình sản xuất thủy tinh nghiền

Quy trình sản xuất thủy tinh nghiền là một chuỗi các bước xử lý và chế biến nhằm biến thủy tinh phế liệu hoặc thủy tinh nguyên sinh thành các hạt hoặc bột thủy tinh có kích thước đồng đều, phù hợp với các mục đích sử dụng công nghiệp hoặc thương mại. Quy trình này không chỉ giúp tái sử dụng nguồn nguyên liệu thủy tinh đã qua sử dụng mà còn góp phần giảm thiểu chất thải rắn, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên và năng lượng. Toàn bộ quá trình sản xuất thủy tinh nghiền thường bao gồm các bước chính sau: thu gom nguyên liệu, phân loại, làm sạch, nghiền, sàng lọc và đóng gói sản phẩm.

Bước đầu tiên trong quy trình là thu gom và tiếp nhận nguyên liệu, bao gồm các loại thủy tinh phế liệu như chai lọ, kính xây dựng, kính xe hơi, bóng đèn cũ, thủy tinh từ các nhà máy sản xuất hoặc các cơ sở tái chế. Sau khi thu gom, thủy tinh được phân loại theo màu sắc (trong suốt, xanh, nâu...) và thành phần hóa học nhằm đảm bảo sự đồng nhất của sản phẩm cuối cùng. Việc phân loại này thường được thực hiện thủ công kết hợp với các công nghệ hiện đại như cảm biến quang học, từ trường và hệ thống tự động phân tách vật liệu phi thủy tinh.

Tiếp theo là công đoạn làm sạch, trong đó thủy tinh được rửa để loại bỏ bụi bẩn, nhãn dán, nắp kim loại, nhựa hoặc các tạp chất khác. Các hệ thống rửa hiện đại có thể bao gồm rửa cơ học, rửa hóa học và rửa bằng tia nước áp suất cao, kết hợp với các công đoạn tách kim loại bằng nam châm hoặc thiết bị cảm ứng từ.

Sau khi làm sạch, thủy tinh được chuyển sang quá trình nghiền, là bước quan trọng nhất trong toàn bộ quy trình. Tùy theo yêu cầu về kích thước hạt thành phẩm, người ta có thể sử dụng nhiều loại máy nghiền khác nhau như máy nghiền hàm, máy nghiền búa, máy nghiền bi hoặc máy nghiền trục. Trong quá trình này, thủy tinh được nghiền thành các mảnh nhỏ hoặc dạng bột mịn, có thể có kích thước từ vài milimet đến vài micromet. Để kiểm soát độ mịn và đồng đều của sản phẩm, hỗn hợp sau nghiền sẽ được đưa vào hệ thống sàng lọc để phân loại theo cỡ hạt, loại bỏ các mảnh lớn chưa đạt yêu cầu và tái đưa chúng trở lại hệ nghiền.

Cuối cùng, sau khi đạt được kích thước và chất lượng mong muốn, thủy tinh nghiền sẽ được đóng gói và lưu trữ theo tiêu chuẩn kỹ thuật và yêu cầu của

từng ngành sử dụng. Các bao bì sử dụng thường là bao tải công nghiệp, thùng chứa lớn hoặc bao PP tráng PE để tránh hút ẩm và đảm bảo vệ sinh. Trước khi xuất xưởng, sản phẩm có thể được kiểm tra chất lượng thông qua các chỉ tiêu như độ mịn, thành phần hóa học, độ sạch và màu sắc để đảm bảo đáp ứng đúng yêu cầu kỹ thuật.

Toàn bộ quy trình sản xuất thủy tinh nghiền có thể được thực hiện ở quy mô công nghiệp với mức độ tự động hóa cao, giúp tăng hiệu suất, giảm chi phí sản xuất và đảm bảo an toàn lao động. Ngoài ra, đây cũng là quy trình sản xuất thân thiện với môi trường, không thải ra khí độc hại và giúp giảm thiểu lượng chất thải rắn không phân hủy trong tự nhiên. Trong bối cảnh các ngành công nghiệp ngày càng chú trọng đến phát triển bền vững và kinh tế tuần hoàn, quy trình sản xuất thủy tinh nghiền đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy tái chế tài nguyên và tạo ra các sản phẩm có giá trị gia tăng cao từ nguồn nguyên liệu đã qua sử dụng.

Thị trường thủy tinh nghiền của In-đô-nê-xi-a và xu hướng

Thị trường thủy tinh nghiền của In-đô-nê-xi-a đang phát triển song hành với sự mở rộng của ngành sản xuất thủy tinh, đồ uống đóng chai và vật liệu xây dựng trong nước, đồng thời chịu tác động ngày càng rõ nét từ các mục tiêu kinh tế tuần hoàn và giảm phát thải. Với dân số lớn và tốc độ đô thị hóa nhanh, nhu cầu tiêu thụ sản phẩm đóng gói bằng thủy tinh tại In-đô-nê-xi-a tương đối cao, đặc biệt trong các ngành bia, nước giải khát và thực phẩm chế biến, qua đó tạo nguồn cung phế liệu thủy tinh đáng kể cho hoạt động tái chế. Tuy nhiên, hệ thống thu gom và phân loại rác thải tại quốc gia này vẫn còn phân tán, chủ yếu dựa vào khu vực phi chính thức, dẫn đến chất lượng thủy tinh vụn không đồng đều và chi phí xử lý tương đối cao. Điều này khiến một phần nguyên liệu thủy tinh nghiền vẫn phải bổ sung từ nguồn nhập khẩu, nhất là thủy tinh vụn có chất lượng cao, đồng nhất về màu sắc phục vụ sản xuất thủy tinh bao bì cao cấp.

Về phía cầu, các nhà sản xuất thủy tinh tại In-đô-nê-xi-a ngày càng có xu hướng gia tăng tỷ lệ sử dụng thủy tinh vụn trong phối liệu nhằm tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí nguyên liệu đầu vào (như cát silica, soda ash) và đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường. Việc sử dụng thủy tinh nghiền có thể giúp giảm đáng kể nhiệt độ nung và lượng phát thải CO₂, do đó được khuyến khích trong bối cảnh chính phủ In-đô-nê-xi-a thúc đẩy các chính sách phát triển xanh và cam kết giảm phát thải khí nhà kính. Một số doanh nghiệp lớn trong ngành đã đầu tư vào công nghệ tái chế hiện đại, cải thiện khả năng xử lý thủy tinh vụn và nâng cao hiệu suất sản xuất.

Xu hướng thị trường trong thời gian tới được dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng ổn định, nhờ sự gia tăng tiêu dùng nội địa, mở rộng công suất sản xuất thủy tinh và các chính sách hỗ trợ tái chế. Chính phủ In-đô-nê-xi-a đang thúc đẩy các chương trình quản lý chất thải rắn, tăng cường phân loại tại nguồn và thu hút đầu tư vào lĩnh vực tái chế, qua đó cải thiện nguồn cung thủy tinh vụn trong nước. Bên cạnh đó, xu hướng chuyển dịch sang bao bì thân thiện môi trường trên toàn cầu cũng tạo động lực cho ngành thủy tinh nói chung và thị trường thủy tinh nghiền nói riêng. Tuy nhiên, thị trường này vẫn đối mặt với một số thách thức như cơ sở hạ tầng thu gom chưa đồng bộ, chi phí logistics cao giữa các đảo, cũng



như cạnh tranh với các vật liệu thay thế như nhựa và kim loại. Tổng thể, trong trung và dài hạn, thị trường thủy tinh nghiền của In-đô-nê-xi-a được đánh giá có tiềm năng phát triển tích cực, đặc biệt nếu các nút thắt về chuỗi cung ứng và công nghệ tái chế được cải thiện.

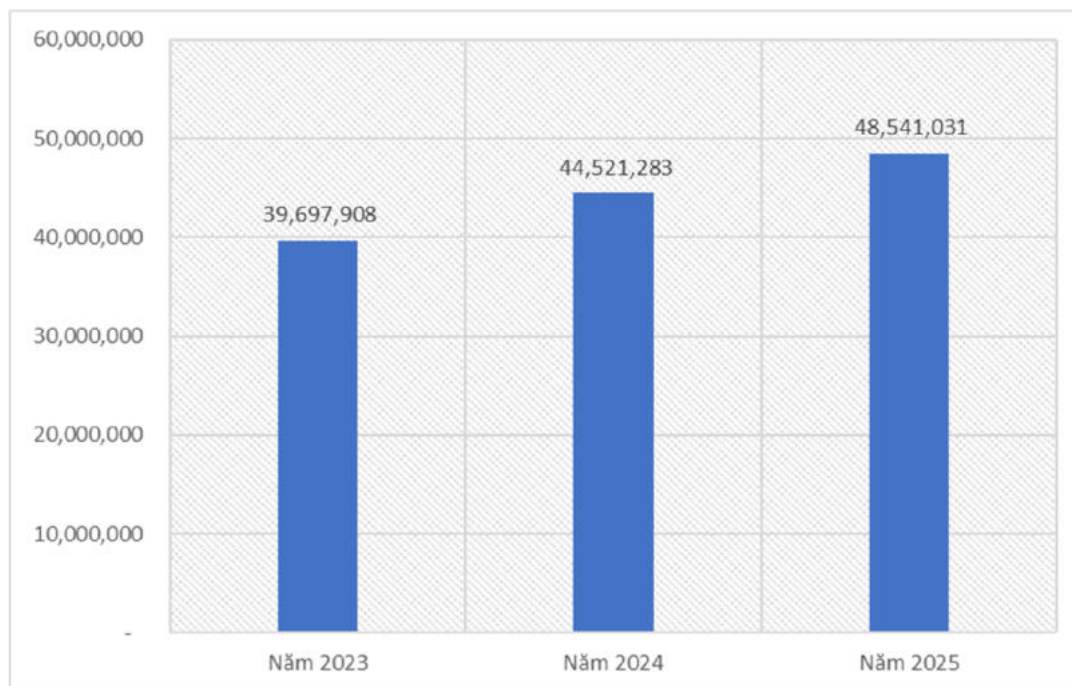
2. Tình hình nhập khẩu thủy tinh nghiền từ các nguồn trên thế giới vào thị trường In-đô-nê-xi-a

Năm 2023, tổng giá trị nhập khẩu thủy tinh nghiền từ tất cả các thị trường trên thế giới vào In-đô-nê-xi-a đạt 39,7 triệu USD, trong đó Việt Nam là nhà cung cấp lớn nhất, tiếp theo là các thị trường như Trung Quốc, Tây Ban Nha, Thái Lan và Nhật Bản. Trong năm 2024, trị giá nhập khẩu mặt hàng này có sự gia tăng so với năm 2023, đạt 44,5 triệu USD. Trong năm 2025, trị giá nhập khẩu vào In-đô-nê-xi-a tiếp tục tăng đạt 48,5 triệu USD.

Nhìn chung, trong giai đoạn 2023–2025, nhập khẩu thủy tinh nghiền của In-đô-nê-xi-a có xu hướng tăng trưởng về dài hạn nhưng đi kèm với biến động ngắn hạn, phản ánh sự phụ thuộc vào nhu cầu sản xuất nội địa và khả năng cung ứng trong nước. Xu hướng đáng chú ý là (i) sự tập trung nguồn cung vào khu vực châu Á, (ii) vai trò nổi bật của Việt Nam và Trung Quốc như các nhà cung cấp chính, và (iii) sự gia tăng số lượng nhà cung cấp và giao dịch, cho thấy thị trường đang dần mở rộng và cạnh tranh hơn. Trong thời gian tới, nhập khẩu thủy tinh nghiền của In-đô-nê-xi-a được dự báo vẫn duy trì ở mức đáng kể, đặc biệt khi ngành thủy tinh tiếp tục đẩy mạnh sử dụng nguyên liệu tái chế nhằm giảm chi phí và đáp ứng các yêu cầu về môi trường.

Tổng giá trị nhập khẩu thủy tinh nghiền sang thị trường In-đô-nê-xi-a từ 2023 đến 2025

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

Năm 2024, Việt Nam là nguồn cung cấp có trị giá xuất khẩu thủy tinh nghiền lớn nhất sang thị trường In-đô-nê-xi-a, đạt 21,3 triệu USD, chiếm 47,2% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của In-đô-nê-xi-a. Trung Quốc xếp thứ hai với trị giá xuất khẩu đạt 8,3 triệu USD, chiếm 18,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của In-đô-nê-xi-a. Tây Ban Nha đứng thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 4,2 triệu USD, chiếm 9,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của In-đô-nê-xi-a. Nhật Bản, Thái Lan và Đài Loan (Trung Quốc) lần lượt xếp vị trí thứ tư, thứ năm và thứ sáu các nguồn cung cấp thủy tinh nghiền vào In-đô-nê-xi-a với trị giá xuất khẩu lần lượt đạt 3,2 triệu USD, 2,3 triệu USD và 1,7 triệu USD. Tổng trị giá xuất khẩu thủy tinh nghiền của mười nguồn cung ứng chính sang thị trường In-đô-nê-xi-a đạt 43,3 triệu USD, chiếm 97,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của In-đô-nê-xi-a. Tổng trị giá xuất

khẩu thủy tinh nghiên của các nguồn cung ứng khác đạt 1,2 triệu USD, chiếm 2,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của In-đô-nê-xi-a.

Năm 2025, trị giá xuất khẩu của Việt Nam tăng 13,9% so với năm 2024, Việt Nam tiếp tục là nguồn cung cấp có trị giá xuất khẩu thủy tinh nghiên lớn nhất sang thị trường In-đô-nê-xi-a, đạt 24,2 triệu USD, chiếm 49,9% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của In-đô-nê-xi-a. Trung Quốc xếp vị trí thứ hai với trị giá xuất khẩu đạt 8,3 triệu USD, chiếm 17,1% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của In-đô-nê-xi-a. Tây Ban Nha xếp vị trí thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 5,9 triệu USD, chiếm 12,1% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của In-đô-nê-xi-a. Đài Loan (Trung Quốc), Thái Lan và Úc lần lượt xếp vị trí thứ tư, thứ năm và thứ sáu các nguồn cung cấp thủy tinh nghiên vào In-đô-nê-xi-a với trị giá xuất khẩu lần lượt đạt 2,2 triệu USD, 1,7 triệu USD và 952,3 nghìn USD. Tổng trị giá xuất khẩu thủy tinh nghiên của mười nguồn cung ứng sang thị trường In-đô-nê-xi-a đạt 47,4 triệu USD, chiếm 97,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của In-đô-nê-xi-a. Tổng trị giá xuất khẩu thủy tinh nghiên của các nguồn cung ứng khác đạt 1,1 triệu USD, chiếm 2,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của In-đô-nê-xi-a.



Các nguồn cung ứng chính vào thị trường In-đô-nê-xi-a năm 2024 và 2025

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào In-đô-nê-xi-a	Trị giá NK năm 2024	Trị giá NK năm 2025	2025 so với 2024	Tỷ trọng năm 2024	Tỷ trọng năm 2025
Việt Nam	21.252.345	24.199.485	13,9%	47,7%	49,9%
Trung Quốc	8.273.709	8.291.856	0,2%	18,6%	17,1%
Tây Ban Nha	4.233.325	5.889.779	39,1%	9,5%	12,1%
Nhật Bản	3.208.918	2.312.106	-27,9%	7,2%	4,8%
Đài Loan (Trung Quốc)	1.666.826	2.217.753	33,1%	3,7%	4,6%
Thái Lan	2.308.497	1.722.169	-25,4%	5,2%	3,5%
Úc	1.084.556	952.339	-12,2%	2,4%	2,0%
Ấn Độ	241.336	734.841	204,5%	0,5%	1,5%
I-ta-li-a	502.171	700.768	39,5%	1,1%	1,4%
Đức	136.270	372.025	173,0%	0,3%	0,8%

Nguồn: IHS Markit

Trong tháng 1 năm 2026, tổng kim ngạch nhập khẩu thủy tinh nghiền của In-đô-nê-xi-a giảm 8,2% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 5,6 triệu USD. Việt Nam tiếp tục là nguồn cung cấp có trị giá xuất khẩu thủy tinh nghiền lớn nhất sang thị trường In-đô-nê-xi-a, đạt 2,7 triệu USD, chiếm 47,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của In-đô-nê-xi-a. Trung Quốc xếp thứ hai trong số các nguồn cung cấp lớn thủy tinh nghiền sang thị trường In-đô-nê-xi-a với trị

giá xuất khẩu đạt 1,3 triệu USD, chiếm 23,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của In-đô-nê-xi-a. Tây Ban Nha xếp thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 506,6 nghìn USD. Thái Lan, Đài Loan (Trung Quốc) và Nhật Bản lần lượt xếp vị trí thứ tư, thứ năm và thứ sáu với trị giá xuất khẩu đạt 388 nghìn USD, 325,3 nghìn USD và 167,6 nghìn USD.

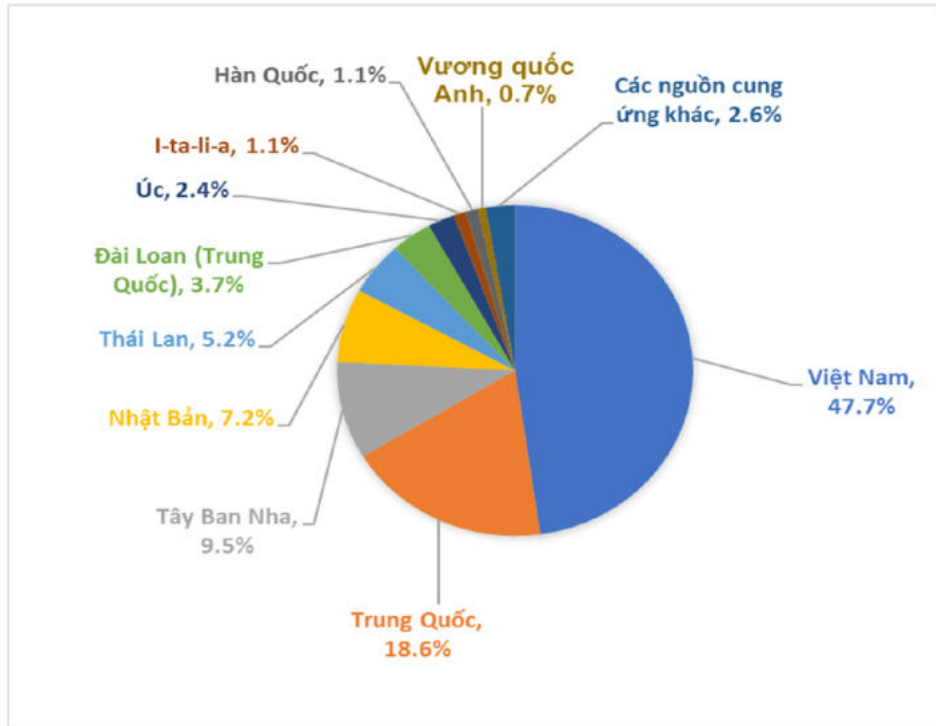
Các nguồn cung ứng chính vào thị trường In-đô-nê-xi-a trong tháng 1 năm 2025 và 2026

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào In-đô-nê-xi-a	Trị giá NK T1/2025	Trị giá NK T1/2026	T1/2026 so với T1/2025	Tỷ trọng 2026
Việt Nam	3.048.556	2.669.849	-12,4%	47,5%
Trung Quốc	1.364.613	1.329.088	-2,6%	23,6%
Tây Ban Nha	657.826	506.580	-23,0%	9,0%
Thái Lan	291.265	387.980	33,2%	6,9%
Đài Loan (Trung Quốc)	221.944	325.280	46,6%	5,8%
Nhật Bản	203.485	167.646	-17,6%	3,0%
Úc	158.447	142.311	-10,2%	2,5%
Đức	840	50.580	5921,4%	0,9%
Ma-lai-xi-a		28.800	N/A	0,5%
Hoa Kỳ	964	7.943	723,9%	0,1%

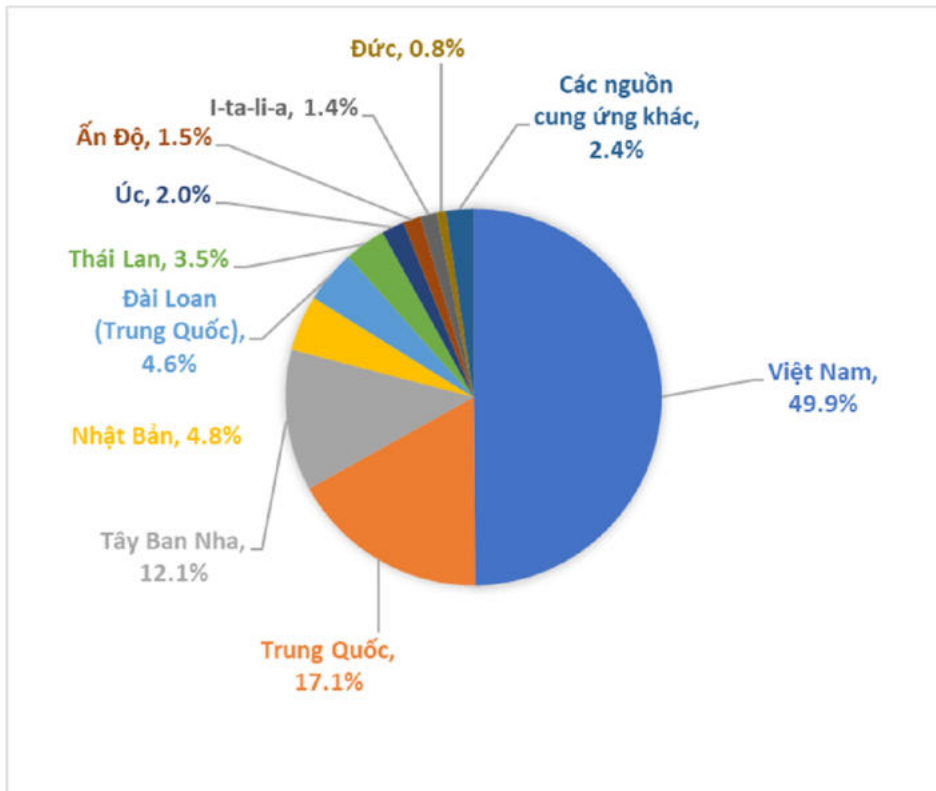
Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào In-đô-nê-xi-a năm 2024



Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào In-đô-nê-xi-a năm 2025



Nguồn: IHS Markit

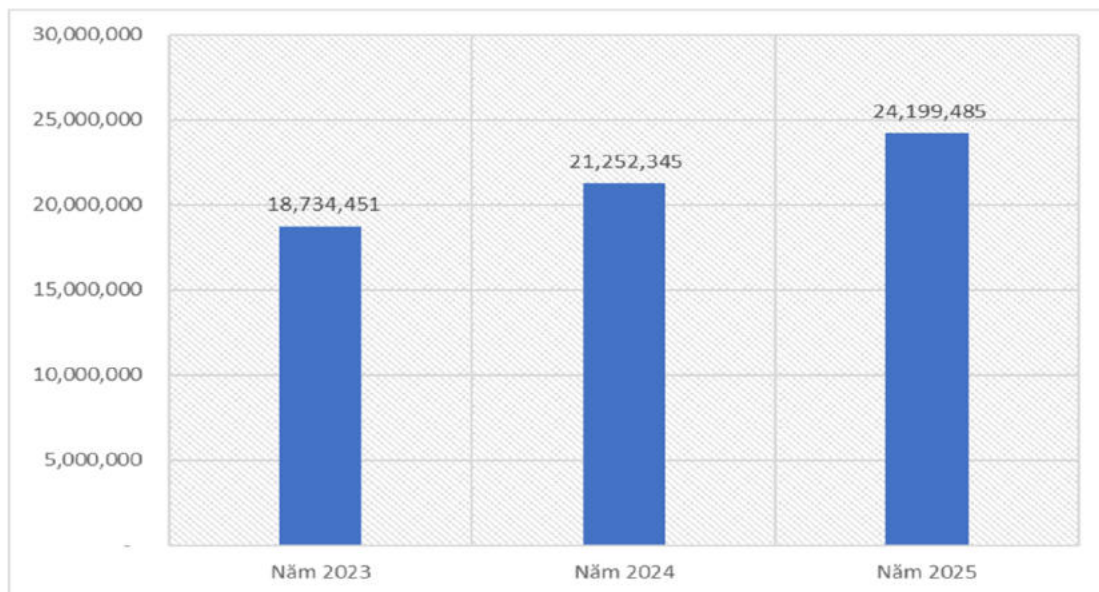
3. Tình hình nhập khẩu thủy tinh nghiền vào In-đô-nê-xi-a từ Việt Nam

Năm 2023, trị giá xuất khẩu mặt hàng thủy tinh nghiền của Việt Nam đạt 18,7 triệu USD, chiếm 47,2% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng thủy tinh nghiền của In-đô-nê-xi-a. Năm 2024, trị giá xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam có sự gia tăng đạt 21,3 triệu USD, chiếm 47,7% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của In-đô-nê-xi-a. Năm 2025, tổng kim ngạch xuất khẩu mặt hàng thủy tinh nghiền của Việt Nam tiếp tục tăng so với năm trước đó đạt 24,2 triệu USD, chiếm 49,9% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng này của In-đô-nê-xi-a. Việt Nam xếp vị trí thứ năm trong số các nguồn cung lớn của EU. Trong giai đoạn từ năm 2023-2025, Việt Nam là nguồn cung cấp thủy tinh lớn nhất sang thị trường In-đô-nê-xi-a.

Nhìn chung, từ năm 2023 đến 2025, Việt Nam đã và đang duy trì vai trò là đối tác thương mại chiến lược cung cấp thủy tinh nghiền cho In-đô-nê-xi-a, đóng góp vào chuỗi cung ứng bền vững của ngành sản xuất thủy tinh khu vực Đông Nam Á và khẳng định năng lực xuất khẩu của ngành tái chế Việt Nam trên thị trường quốc tế.

Tổng trị giá xuất khẩu thủy tinh nghiền của Việt Nam sang In-đô-nê-xi-a từ năm 2023 đến 2025

Đơn vị: USD

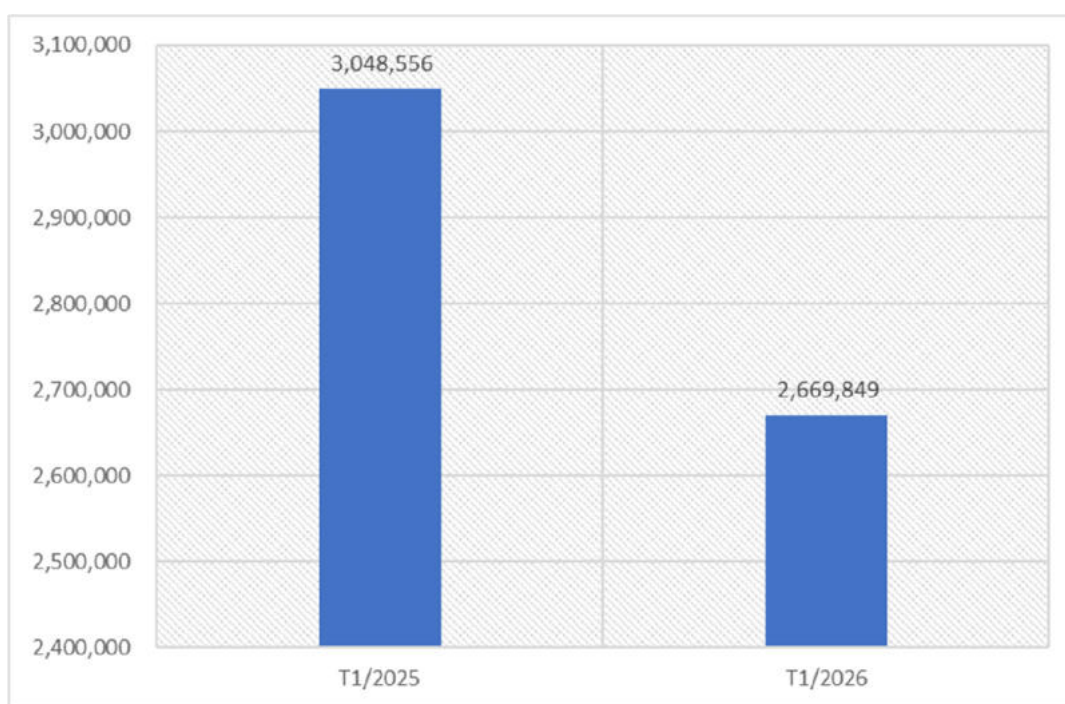


Nguồn: IHS Markit

Trong tháng 1 năm 2025, trị giá xuất khẩu thủy tinh nghiền của Việt Nam sang thị trường In-đô-nê-xi-a đạt 3 triệu USD, chiếm 49,7% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của In-đô-nê-xi-a. Việt Nam là nguồn cung cấp có trị giá xuất khẩu thủy tinh nghiền lớn nhất sang thị trường In-đô-nê-xi-a. Trong tháng 1 năm 2026, trị giá xuất khẩu thủy tinh nghiền của Việt Nam giảm 12,4%, đạt 2,7 triệu USD, chiếm 47,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của In-đô-nê-xi-a. Việt Nam tiếp tục là nguồn cung cấp lớn nhất sang thị trường In-đô-nê-xi-a.

Trị giá xuất khẩu thủy tinh nghiền của Việt Nam sang In-đô-nê-xi-a trong tháng 1 năm 2025 và 2026

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

4. Cảnh báo và khuyến nghị

In-đô-nê-xi-a đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với thủy tinh nghiền nhập khẩu từ Trung Quốc.

Trong bối cảnh kim ngạch xuất khẩu mặt hàng thủy tinh nghiền từ Việt Nam sang In-đô-nê-xi-a tăng trưởng mạnh mẽ trong giai đoạn 2023–2025, các

doanh nghiệp xuất khẩu cần đặc biệt lưu ý đến nguy cơ bị áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại từ phía In-đô-nê-xi-a nhằm bảo vệ ngành sản xuất nội địa của nước này. Với vị thế là quốc gia cung cấp lớn nhất thủy tinh nghiền cho In-đô-nê-xi-a trong ba năm liên tiếp, Việt Nam có thể trở thành đối tượng bị điều tra phòng vệ thương mại của nước nhập khẩu, đặc biệt nếu giá xuất khẩu từ Việt Nam có xu hướng thấp hơn giá bán tại thị trường nội địa hoặc gây áp lực cạnh tranh lên các nhà sản xuất thủy tinh trong nước của In-đô-nê-xi-a.

Trước những rủi ro đó, các doanh nghiệp Việt Nam cần chủ động xây dựng chiến lược xuất khẩu bền vững và tuân thủ chặt chẽ các quy định của thị trường nhập khẩu. Một trong những khuyến nghị quan trọng là doanh nghiệp cần kiểm soát tốt giá xuất khẩu, tránh tình trạng cạnh tranh bằng cách hạ giá quá mức có thể dẫn đến cáo buộc bán phá giá; đồng thời, cần minh bạch trong hệ thống kế toán, lưu trữ đầy đủ hồ sơ về chi phí sản xuất, giá thành và giao dịch để sẵn sàng cung cấp khi cơ quan điều tra yêu cầu. Bên cạnh đó, việc đa dạng hóa thị trường xuất khẩu cũng là giải pháp cần thiết nhằm giảm thiểu rủi ro phụ thuộc quá lớn vào một thị trường duy nhất. Doanh nghiệp cũng nên chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm, phân loại thủy tinh nghiền theo tiêu chuẩn rõ ràng (màu sắc, độ sạch, kích thước) để đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật ngày càng khắt khe, qua đó nâng cao giá trị gia tăng và giảm áp lực cạnh tranh về giá.

Ngoài ra, việc theo dõi sát diễn biến chính sách thương mại và động thái của ngành sản xuất nội địa In-đô-nê-xi-a là rất cần thiết, giúp doanh nghiệp nhận diện sớm nguy cơ bị điều tra và có phương án ứng phó kịp thời.

Đồng thời cần thường xuyên phối hợp, cập nhật thông tin cho Cục Phòng vệ thương mại để nhận được sự hỗ trợ kịp thời trong trường hợp doanh nghiệp bị điều tra.



BỘ CÔNG THƯƠNG CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Thực hiện bởi

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

**Địa chỉ: Số 54 Hai Bà Trưng,
Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội**

E-mail: ciew@moit.gov.vn

Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Đỗ Thị Sa

Phó Giám đốc Trung tâm

Nhóm Thực hiện: CIEW

Thiết kế: Nguyễn Mạnh Hùng

Bản quyền của TRAV

